***\* Phân biệt đúng (Đ) /sai (S) các câu từ 9.9 đến 9.26:***

 9.9. Định lượng dung dịch niketamid 25% bằng đo chỉ số khúc xạ

 9.10. Cafein là một glycosid chiết từ lá chè và hạt cà phê.

 9.11. Uống methylphenidat làm trẻ em tập trung tư tưởng hơn..

 9.12. Dùng strychnin làm chất chuẩn thử tác dụng thuốc giãn cơ.

 9.13. Phản ứng murexid là đặc hiệu cho riêng cafein.

 9.14. Bảo quản pemolin luôn phải bọc trong giấy màu đen.

 9.15. Định lượng niketamid bằng phương pháp acid-base / acid acetic khan;

 HClO4 0,1 M; đo điện thế..

 9.16. Uống niketamid liều cao cũng không xảy ra ngộ độc.

 9.17. Uống cà phê đặc bị mất ngủ là do tác dụng của cafein.

 9.18. Niketamid bền nên bảo quản không cần tránh ánh sáng.

 9.19. Pemolin dễ tạo phức với các ion kim loại.

 9.20. Amphetamin kích thích thần kinh trung ương gây lệ thuộc.

 9.21. Cafein dập viên cùng paracetamol để tăng hiệu lực hạ sốt.

 9.22. Buồn ngủ uống pemolin sẽ cho cảm giác tỉnh táo trở lại.

 9.23.Doxapram hydroclorid kích thích TKTW kiểu niketamid.

 9.24. Tiêm strrychnin sulfat chống nhược cơ vận động hiệu quả.

 9.25. Có thể định lượng pemolin bằng phép đo nitrit.

 9.26. Tiêm IV doxapram hydroclorid khắc phục trụy tim hiệu quả.